

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN BÌNH THẠNH  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2023/HS-ST

Ngày: 09/3/2023

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Minh Thuận

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Duy Hiếu

2. Ông Lâm Hoàng Tuấn

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Mai Xuân Tùng - Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Bà Phan Thị Thúy Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 04/2023/TLST-HS ngày 05 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2022/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 02 năm 2023, đối với:

**Bị cáo: Phạm Văn Đ;** Sinh ngày: 18/10/1970; Tại: TP. Hồ Chí Minh; Thường trú: Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường 25, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi ở hiện tại: Tổ 5, Khu phố 10, Phường Tân Chánh Hiệp, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: buôn bán; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đặng Văn Ng và bà Phạm Thị X; chưa vợ con; Gia đình bị can có 02 anh em, bị can là con lớn trong gia đình.

Tiền án: Không;

Tiền sự: Không;

Bị tạm giam ngày 14/10/2022.

Nhân thân: Từ nhỏ đi học và sinh sống cùng với gia đình tại Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường 25, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh. Đi học đến lớp 12 thì nghỉ học.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

1. Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 12 giờ 20 phút ngày 14/10/2022 tại trước số Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường 17, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, Tổ tuần tra 363 – Công an

quận Bình Thạnh tuần tra phát hiện Phạm Văn Đ điều khiển xe máy biển số 54S7 - 7281 có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng xe kiểm tra hành chính. Qua kiểm tra Công an phát hiện thu giữ trên бага xe máy có 01 túi xách màu đen đựng 01 bóp da màu nâu, bên trong có: 01 giấy hẹn trả căn cước công dân mang tên Phạm Văn Đ, 01 gói nylon chứa tinh thể không màu (Qua giám định xác định: *Tinh thể không màu là ma túy ở thể rắn, khối lượng 1,1431g, loại Methamphetamine*), 01 gói nylon chứa tinh thể không màu (Qua giám định xác định: *Tinh thể không màu là ma túy ở thể rắn, khối lượng 0,9963g, loại Methamphetamine*). Đ khai toàn bộ số ma túy trên là của Đ mua và cất giấu để bản thân sử dụng. Sau đó, Cơ quan Công an tiến hành đưa Đ cùng tang vật về Công an phường 17, quận Bình Thạnh lập hồ sơ làm rõ. Vụ việc được chuyển đến Đội Cảnh sát Điều tra tội phạm về Ma túy thụ lý giải quyết.

Tại Cơ quan điều tra, Phạm Văn Đ khai nhận toàn bộ số ma túy thu giữ trên là của Đ mua và cất giấu để bản thân sử dụng, ngoài ra không có mục đích nào khác. Không ai biết hay tham gia cùng Đ mua và cất giấu số ma túy trên. Đ khai: Khoảng 09 giờ ngày 14/10/2022, Đ sử dụng tài khoản zalo “Dong Nghi” gọi điện thoại cho người phụ nữ tên L (không rõ lai lịch) sử dụng tài khoản zalo “L12 Moi” hỏi mua 1.000.000 đồng ma túy “đá”, L hẹn giao dịch ma túy tại chân cầu vượt An Sương, huyện Hóc Môn. Đ một mình điều khiển xe máy biển số 54S7 - 7281 đến chân cầu vượt An Sương, Đ đưa cho L 1.000.000 đồng, L đưa lại cho Đ 01 gói ma túy “đá”. Sau đó, Đ cất giấu gói ma túy vào bóp da màu nâu để trong túi xách màu đen ở бага xe máy. Trên đường đi về nhà thì bị cơ quan Công an kiểm tra bắt quả tang như trên.

Đ khai: Đ sử dụng ma túy “đá” từ năm 2019 nhưng không thường xuyên. Thông qua bạn bè ngoài xã hội nên Đ biết L bán ma túy và liên hệ mua ma túy được 02 lần, mỗi lần mua 1.000.000 đồng và giao dịch tại chân cầu vượt An Sương, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh. Cụ thể: Lần 01 là cách ngày bị bắt khoảng 02 tuần, lần 02 là vào ngày 14/10/2022.

Căn cứ kết luận giám định 5936/KL-KTHS ngày 21/10/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: Tinh thể không màu là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 2,1394g, loại Methamphetamine.

**Vật chứng thu giữ:**

- 01 gói nylon lớn chứa tinh thể không màu và 01 gói nylon nhỏ chứa tinh thể không màu. Qua giám định số tinh thể không màu có tổng khối lượng 2,1394g là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine.

- 01 xe máy biển số 54S7-7281, nhãn hiệu Honda, số loại CLICK PLAY, số khung: RLHJF1809AY870345, số máy: JF18E0201314. Qua xác minh xe máy trên do chị Phạm Thị Kim L (Sinh năm: 1972, HKTT: Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường 25, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh; Tạm trú: ấp Mỹ Thị A, xã Mỹ Trung, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang) đứng tên chủ sở hữu. Năm 2018, chị L chuyển đến tỉnh Tiền Giang sinh sống nên để lại xe trên cho anh trai là Phạm Văn Đ mượn dùng làm phương tiện đi lại. Việc Đ sử dụng xe trên thực hiện tội phạm thì chị L không biết, không liên quan đến hành vi phạm tội của Đ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh đã xử lý vật chứng trả xe cho chị L.

- 01 điện thoại di động hiệu REDMI NOTE 8 PRO có 02 sim (Sim 1: 0944.232.527, Sim 2: 0903.064.750, đây là điện thoại Đ dùng liên hệ mua ma túy.

- 01 túi xách màu đen, 01 bóp da màu nâu là đồ vật dùng để Đ cất giấu ma túy.
- 01 giấy hẹn trả căn cước công dân mang tên Phạm Văn Đ.

Tại bản cáo trạng số 19/CT-VKSBBTh ngày 04 tháng 01 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh, đã truy tố bị can Phạm Văn Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

2. *Tại phiên tòa*, Bị cáo Phạm Văn Đ khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng nêu. Bị cáo thống nhất với tội danh và khung hình phạt như cáo trạng đã nêu, thừa nhận việc truy tố là đúng người, đúng tội, không oan sai.

Sau khi kết thúc phân xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh trình bày bản luận tội giữ nguyên quan điểm như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bị cáo Phạm Văn Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù giam. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tiêu hủy: 01 gói nylon lớn chứa tinh thể không màu và 01 gói nylon nhỏ chứa tinh thể không màu là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine. Hai gói trên có khối lượng 2,1394g.

- 01 điện thoại di động hiệu REDMI NOTE 8 PRO có 02 sim (Sim 1: 0944.232.527, Sim 2: 0903.064.750, đây là điện thoại Đ dùng liên hệ mua ma túy.

- 01 túi xách màu đen, 01 bóp da màu nâu là đồ vật dùng để Đ cất giấu ma túy.

- Trả lại cho bị cáo 01 giấy hẹn trả căn cước công dân mang tên Phạm Văn Đ, không liên quan hành vi phạm tội.

- Đối với 01 xe máy biển số 54S7-7281, nhãn hiệu Honda, số loại CLICK PLAY, số khung: RLHJF1809AY870345, số máy: JF18E0201314. Qua xác minh xe máy trên do chị Phạm Thị Kim L (Sinh năm: 1972, HKTT: Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường 25, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh; Tạm trú: ấp Mỹ Thị A, xã Mỹ Trung, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang) đứng tên chủ sở hữu. Năm 2018, chị L chuyển đến tỉnh Tiền Giang sinh sống nên để lại xe trên cho anh trai là Phạm Văn Đ mượn dùng làm phương tiện đi lại. Việc Đ sử dụng xe trên thực hiện tội phạm thì chị L không biết, không liên quan đến hành vi phạm tội của Đ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh đã xử lý vật chứng trả xe cho chị L.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng theo quy định.

### 3. *Phản Tranh luận:*

Trong phần tranh luận bị cáo không tham gia tranh luận.

### 4. *Trong lời nói sau cùng:*

Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm trở về gia đình.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Bình Thạnh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về tội danh: Căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo Phạm Văn Đ tại cơ quan điều tra, cũng như tại phiên tòa hôm nay, qua xét hỏi bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh đã truy tố đối với bị cáo. Căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo Phạm Văn Đ tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác mà Cơ quan điều tra thu thập được có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận: Đây là vụ án Tàng trữ trái phép chất ma túy do bị cáo Phạm Văn Đ thực hiện. Vào lúc 12 giờ 20 ngày 14/10/2022 tại trước nhà số Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường 17, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh. Công an Phường 17, quận Bình Thạnh kiểm tra bắt quả tang Phạm Văn Đ có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy 2,1394g là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine. Mục đích Đ mua và cất giấu số ma túy trên là để bản thân sử dụng. Do đó, hành vi của Phạm Văn Đ đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Đối với đối tượng tên L là người bán ma túy cho Phạm Văn Đ, hiện không rõ lai lịch, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh đã rà soát, xác minh nhưng chưa phát hiện đối tượng L. Đồng thời, Cơ quan điều tra đã làm Công văn thông báo đến Công an huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục truy xét, xác minh làm rõ xử lý sau.

Căn cứ kết luận giám định số 5936/KL-KTHS ngày 21/10/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an TP. Hồ Chí Minh kết luận: Tinh thể không màu là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 2,1394 gam, loại Methamphetamine. Với hành vi như đã nêu trên của bị cáo, xét thấy cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 là có cơ sở pháp lý, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng. Bị cáo là người đã thành niên, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, đủ nhận thức để nhận biết được tác hại của ma túy gây ra cho bản thân, gia đình và xã hội nhưng vẫn cố ý phạm tội, bị cáo đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, đây là hành vi mà pháp luật nghiêm cấm. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, không những gây ảnh hưởng đến trật tự trị an, đến sức khỏe của con người, làm lây lan tệ nạn nghiện ngập ma túy trong xã hội mà còn gây khó khăn trong việc phòng chống các tội phạm về

ma túy và các tệ nạn khác. Do đó, cần xử phạt bị cáo một mức án phù hợp, nhằm giáo dục bị cáo trở thành người tốt cho xã hội, chấp hành pháp luật, đồng thời giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3.2] Khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy: Bị cáo có nhân thân xấu đã từng bị xử lý hành chính cai nghiện bắt buộc, nay lại thực hiện hành vi phạm tội, điều này thể hiện ý thức coi thường pháp luật của bị cáo.

Tuy nhiên, tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Vì vậy, Hội đồng xét xử giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[3.3] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có việc làm ổn định, hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tiêu hủy: 01 gói nylon lớn chứa tinh thể không màu và 01 gói nylon nhỏ chứa tinh thể không màu là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine, có khối lượng 2,1394g.

- 01 điện thoại di động hiệu REDMI NOTE 8 PRO có 02 sim (Sim 1: 0944.232.527, Sim 2: 0903.064.750, đây là điện thoại Đ dùng liên hệ mua ma túy.

- 01 túi xách màu đen, 01 bóp da màu nâu là đồ vật dùng để Đ cất giấu ma túy.

Trả lại cho bị cáo 01 giấy hẹn trả căn cước công dân mang tên Phạm Văn Đ, không liên quan hành vi phạm tội.

Đối với 01 xe máy biển số 54S7-7281, nhãn hiệu Honda, số loại CLICK PLAY, số khung: RLHJF1809AY870345, số máy: JF18E0201314. Qua xác minh xe máy trên do chị Phạm Thị Kim L (Sinh năm: 1972, HKTT: 758/30A Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường 25, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh; Tạm trú: ấp Mỹ Thị A, xã Mỹ Trung, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang) đứng tên chủ sở hữu. Năm 2018, chị L chuyển đến tỉnh Tiền Giang sinh sống nên để lại xe trên cho anh trai là Phạm Văn Đ mượn dùng làm phương tiện đi lại. Việc Đ sử dụng xe trên thực hiện tội phạm thì chị L không biết, không liên quan đến hành vi phạm tội của Đ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh đã xử lý vật chứng trả xe cho chị L.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Đối với đối tượng bán ma túy cho bị cáo không rõ lai lịch. Cơ quan điều tra Công an quận Bình Thạnh đang tiến hành xác minh, khi nào làm rõ sẽ đề nghị xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Văn Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
2. Về hình phạt: Căn cứ điểm c Khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1

Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn Đ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 14/10/2022.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

3. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 gói niêm phong bên ngoài ghi số vụ 5936/22 Bình Thạnh cùng các chữ ký ghi tên của Giám định viên Trần Đình H và các bộ điều tra Ngô Sỹ Anh T, bên trong là mẫu vật còn lại sau khi giám định: Tinh thể không màu có khối lượng 0,9742g và tinh thể không màu có khối lượng 0,8724g, loại Methamphetamine.

- 01 túi xách màu đen, 01 bóp da màu nâu là đồ vật dùng để Đ cất giấu ma túy.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu REDMI NOTE 8 PRO có 02 sim (Sim 1: 0944.232.527, Sim 2: 0903.064.750).

Trả lại cho bị cáo 01 giấy hẹn trả căn cước công dân mang tên Phạm Văn Đ, không liên quan hành vi phạm tội.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, chứng cứ ngày 11 tháng 01 năm 2023 giữa Cơ quan điều tra Công an quận Bình Thạnh quận Bình Thạnh với Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thạnh).

4. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH/13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- VKSND quận Bình Thạnh;
- Công an quận Bình Thạnh;
- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- Công an Tp. Hồ Chí Minh (Phòng PV06);
- Chi cục THADS quận Bình Thạnh;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Hồ Minh Thuận**